

Số: 08/2020/QĐST-DS

*Việt Yên, ngày 11 tháng 8 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2020 và đơn đề nghị ngày 10 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 58/2020/TLST-DS ngày 11/6/2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị Đỗ Thị Ph – sinh năm 1971

Địa chỉ: Thôn Kh, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang

**Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn T – sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn Thần C, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Trần Văn Ng – sinh năm 1966

Địa chỉ: Thôn Kh, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

- Chị Lưu Thị Kh (tức Lưu Thị N) – sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn Thần C, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về trách nhiệm trả nợ: Anh Nguyễn Văn T và chị Lưu Thị Kh (tức chị Lưu Thị N) có nghĩa vụ thanh toán trả cho chị Đỗ Thị Ph và anh Trần Văn Ng số tiền 63.090.000 đồng (*Sáu mươi ba triệu không trăm chín mươi nghìn đồng*).

- Về thời điểm trả nợ: Anh Nguyễn Văn T và chị Lưu Thị Kh (tức Lưu Thị N) phải thanh toán trả cho chị Đỗ Thị Ph và anh Trần Văn Ng vào ngày 30/11/2020.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn T phải chịu 1.577.000 đồng (*Một triệu năm trăm bảy mươi bảy nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả chị Đỗ Thị Ph số tiền 4.600.000 đồng (*Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng chẵn*) đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2016/0001198 ngày 11/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Việt Yên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*Đã ký*

**Đỗ Thị Tuyết**